

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1307/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học
trực thuộc Tổng cục Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 15/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học là tổ chức trực thuộc Tổng cục Môi trường (sau đây gọi là Tổng cục), thực hiện chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường (sau đây gọi là Tổng cục trưởng) quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong phạm vi cả nước.

2. Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng cục trưởng:

a) Dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định, nghị quyết của Chính phủ; dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; dự thảo chỉ thị, quyết định, thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường và các văn bản

quy phạm pháp luật khác về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo phân công của Tổng cục trưởng.

b) Dự thảo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên tỉnh, vùng và quốc gia về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo phân công của Tổng cục trưởng;

c) Dự thảo quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

2. Giúp Tổng cục trưởng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.

b) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo về công tác về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên phạm vi cả nước;

c) Tổ chức thực hiện việc đăng ký, xác nhận, công nhận, cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, chứng chỉ về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật và theo phân công của Tổng cục trưởng.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, bao gồm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, tổng hợp tình hình và tổ chức thực hiện điều tra cơ bản, kiểm kê, quan trắc, đánh giá về các hệ sinh thái tự nhiên, các loài động vật, thực vật hoang dã, các nguồn gen quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

b) Giúp Tổng cục trưởng lập và tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước; hướng dẫn, kiểm tra công tác lập, thẩm định quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; thẩm định về sự phù hợp giữa quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học của bộ, cơ quan ngang bộ với quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước; hướng dẫn việc lồng ghép đa dạng sinh học trong các quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lãnh thổ;

c) Giúp Tổng cục trưởng lập danh mục, chương trình bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ không bao gồm giống cây trồng, giống vật nuôi; danh mục loài ngoại lai xâm hại; hướng dẫn việc bảo tồn đa dạng sinh học tại khu vực tự nhiên, sinh cảnh chưa đủ điều kiện thành lập khu bảo tồn;

d) Giúp Tổng cục trưởng tổ chức hội đồng thẩm định liên ngành dự án thành lập khu bảo tồn cấp quốc gia có diện tích thuộc địa bàn từ hai tỉnh, thành phố trở lên; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc

trung ương có liên quan lập dự án và tổ chức quản lý khu bảo tồn cấp quốc gia theo phân công của Chính phủ;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc kiểm soát phát tán, đánh giá khả năng xâm hại, loại bỏ các loài ngoại lai xâm hại; bảo tồn đa dạng sinh học tại cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; bảo tồn loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ không bao gồm giống cây trồng, giống vật nuôi trên phạm vi cả nước;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc lưu giữ lâu dài nguồn gen và mẫu vật di truyền của loài được ưu tiên bảo vệ; hướng dẫn việc quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen, sử dụng các lợi ích được chia sẻ từ việc tiếp cận nguồn gen do Nhà nước quản lý, tri thức truyền thống về nguồn gen;

g) Giúp Tổng cục trưởng thực hiện nhiệm vụ cơ quan đầu mối của Chính phủ về quản lý an toàn sinh học đối với các sinh vật biến đổi gen; sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen;

h) Hướng dẫn, kiểm tra việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học;

i) Tổ chức biên soạn Sách đỏ Việt Nam.

4. Giúp Tổng cục trưởng làm đầu mối quốc gia thực hiện Công ước Đa dạng sinh học, Công ước Ramsar, Nghị định thư Catagena, Nghị định thư Nagoya, Sáng kiến toàn cầu về bảo tồn hổ (GTI), Hiệp định Thành lập Trung tâm Đa dạng sinh học ASEAN (ACB) và các công ước, điều ước quốc tế khác về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo phân công của Tổng cục trưởng.

5. Chủ trì, phối hợp đóng góp ý kiến đối với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; chuẩn bị nội dung trả lời các câu hỏi, ý kiến, kiến nghị của cử tri và đại biểu Quốc hội về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo phân công của Tổng cục trưởng.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn việc lập hồ sơ đề cử công nhận và quản lý các danh hiệu bảo tồn đa dạng sinh học theo phân công bao gồm khu Ramsar, Vườn di sản ASEAN, Khu Dự trữ sinh quyển thế giới.

7. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, đề tài, nhiệm vụ sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn viện trợ về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo phân công của Tổng cục trưởng.

8. Giúp Tổng cục trưởng xây dựng và thống nhất quản lý cơ sở dữ liệu và cơ chế trao đổi thông tin về đa dạng sinh học; đầu mối quốc gia cung cấp thông

tin chính thức về an toàn sinh học, tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích đối với các nước, các vùng lãnh thổ và các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng các quy định, hướng dẫn thực hiện các công cụ kinh tế, các cơ chế tài chính cho đa dạng sinh học; lượng giá các dịch vụ hệ sinh thái; các cơ chế chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học; bồi hoàn đa dạng sinh học theo phân công của Tổng cục trưởng.

10. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các quy định về đánh giá tác động tới đa dạng sinh học trong đánh giá tác động môi trường; tác động biến đổi khí hậu tới đa dạng sinh học theo phân công của Tổng cục trưởng.

11. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục và theo phân công của Tổng cục trưởng.

12. Quản lý tổ chức, biên chế, công chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc Cục theo phân cấp của Tổng cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp III theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng Cục;
2. Phòng Sinh thái và Cảnh quan thiên nhiên;
3. Phòng Quản lý các Khu bảo tồn và Hành lang đa dạng sinh học;
4. Phòng Bảo tồn loài, Quản lý nguồn gen và An toàn sinh học.

Điều 4. Lãnh đạo

1. Lãnh đạo Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học có Cục trưởng và không quá 02 Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng về nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Cục; trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Cục; điều hành hoạt động, xây dựng quy chế làm việc của Cục; ký các văn bản về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân công, uỷ quyền của Tổng cục trưởng.

3. Phó Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học giúp việc Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018 và bãi bỏ Quyết định số 1501/QĐ-TCMT ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo tồn đa dạng sinh học.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học trực thuộc Tổng cục Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị trực thuộc Tổng cục Môi trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS HCM Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCMT, TCCB. NQ (100)

Handwritten initials and marks

BỘ TRƯỞNG



Handwritten signature

Trần Hồng Hà